## *Họ tên GV: Hoàng Thị Hoài Hoan*

## [Hoanghoantrungdo74@gmail.com](mailto:Hoanghoantrungdo74@gmail.com)

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN NGỮ VĂN 6 NĂM HỌC 2023 -2024**

**Mã đề 101**

**Phần 1: Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 bằng cách khoanh vào một đáp án đúng nhất; Từ câu 9 đến câu 10 ghi đầy đủ câu trả lời cho câu hỏi *.***

**Nàng tiên ốc**

*Ngày xửa ngày xưa, ở một ngôi làng nhỏ nọ, có một bà lão tuổi cũng đã cao và vô cùng nghèo khó. Trông bà rất gầy gò, ốm yếu, nét mặt bà nhăn nhúm và đượm một vẻ buồn phiền. Bà sống một mình trong một chiếc lều nhỏ rách nát chỉ đủ che mưa che nắng chứ không che được những cơn gió rét của mùa đông. Bà không có con, không có cháu bên cạnh mình để đỡ đần và chăm sóc những lúc ốm đau.*

*Ngày qua ngày, bà phải ra ngoài đồng mò từng con cua, bắt từng con ốc nhỏ để đổi lấy tiền mua gạo sinh sống qua ngày.*

*Rồi một hôm, trong lúc đang bắt ốc, bà bắt được một con ốc rất đẹp. Con ốc có chiếc vỏ màu xanh ngọc bích, nó to hơn ngón cái bà một chút và tỏa ra những ánh sáng lấp lánh rất đẹp dưới ánh mặt trời. Bà vui mừng, nâng niu con ốc trên đôi bàn tay gầy guộc nhăn nheo và đầy vết chai sạm của mình. Bà thấy rất thương ốc nên bà không bán mà đem nó về nuôi trong một chiếc chum nước dựng ở sân nhà.*

*Ngày qua ngày, bà vẫn cặm cụi với công việc của mình. Bà vẫn ra đồng mò cua bắt ốc. Nhưng bà rất đỗi ngạc nhiên khi trở về nhà, tất cả sân nhà đã sạch sẽ tươm tất, vườn rau phía sau nhà thì đã sạch cỏ, cơm nước trên bàn đã nấu tinh tươm. Bà nghĩ mãi nhưng không thể nghĩ được ai đã giúp mình.*

*Hôm sau, bà vẫn ra đồng như thường lệ nhưng lần này giữa buổi bà quay trở về nhà. Về tới cổng, bà rón rén bước tới nép sau cánh cửa để xem ai giúp bà hôm qua. Bà thấy từ trong chiếc chum nước bước ra là một cô gái xinh đẹp, làn da cô trắng hồng, đôi mắt to đen như mắt bồ câu ẩn dưới hai hàng mi cong vút. Mái tóc cô đen một màu đen ánh và dài óng ả. Cô khoác trên mình một chiếc áo màu ngọc bích, dáng đi nhẹ nhàng uyển chuyển nhưng cô vẫn làm việc nhà một cách nhanh thoăn thoắt. Cô dọn dẹp nhà cửa, quét sân, nhổ cỏ sau vườn. Khi công việc vườn tược xong xuôi, cô lại đong gạo nấu cơm cho bà lão.*

*Đến lúc này thì bà lão đã nhận ra tất cả, thì ra đó là một nàng tiên ốc, bà nhẹ nhàng bước tới chiếc chum, lấy chiếc vỏ ốc rồi đập vỡ. Nghe thấy tiếng động, cô gái vội vàng quay lại chiếc chum để chui vào chiếc vỏ ốc nhưng đã quá muộn. Bà lão chạy tới ôm lấy cô và nói:*

*– Con gái! Hãy ở lại đây với mẹ!*

*Từ đó trở đi, bà lão và cô gái sống với nhau rất vui vẻ và hạnh phúc.*

(Nguyễn Đổng Chi, *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*, NXB Trẻ 2019).

**Câu 1 (0,5 điểm)**. **Nhân vật nàng tiên ốc trong câu chuyện thuộc kiểu nhân vật gì?**

A.Nhân vật thông minh B. Nhân vật ngốc ngếch

C. Nhân vật dũng sĩ D. Nhân vật là động vật

**Câu 2 (0,5 điểm)**. **Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?**

A. Lời của nhân vật bà lão. B. Lời của nhân vật nàng tiên ốc.

C. Lời của người kể chuyện D. Lời của con cua.

**Câu 3 (0,5 điểm). Dòng nào trong các dòng sau là từ láy ?**

1. Đỡ đần, nâng niu, lấp lánh, tinh tươm, rón rén, vườn tược, vui vẻ, uyển chuyển, cặm cụi
2. Thoăn thoắt, uyển chuyển, tinh tươm, rón rén, nâng niu, lấp lánh, cánh cửa, gầy guộc
3. Nâng niu, rón rén, thoăn thoắt, ánh sáng, uyển chuyển, đỡ đần, vội vàng, vui vẻ, nhăn nheo
4. Nhăn nhúm, đỡ đần, lấp lánh, nâng niu, tinh tươm, rón rén, nhẹ nhàng, óng ả, vội vàng, vui vẻ

**Câu 4 (0,5 điểm)**. **Thành ngữ nào sau đây diễn tả đúng tình huống của bà lão khi gặp được nàng tiên nấu nướng, dọn dẹp nhà cửa?**

A**.** Đi hỏi già về nhà hỏi trẻ.

B. Hữu xạ tự nhiên hương.

C. Trèo cao té đau.

D.Không cầu mà được, không ước mà nên

**Câu 5 (0,5 điểm). Các cụm từ gạch chân trong câu sau: *“****Ngày qua ngày, bà vẫn cặm cụi với công việc của mình. Bà vẫn ra đồng mò cua bắt ốc.***” là cụm từ gì ?**

A. Cụm danh từ B. Cụm động từ

C. Cụm tính từ D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 6 (0,5 điểm)**. **Nghĩa của từ “*tinh tươm*” trong câu “*Nhưng bà rất đỗi ngạc nhiên khi trở về nhà, tất cả sân nhà đã sạch sẽ tươm tất, vườn rau phía sau nhà thì đã sạch cỏ, cơm nước trên bàn đã nấu tinh tươm”* là gì ?**

A. Tươm tất, chu đáo và gọn gàng.

B. Có khả năng trong việc cảm nhận đánh giá hoặc nhận xét cả những cái rất nhỏ, phức tạp, tế nhị

C. Tỉnh táo, tươi tỉnh.

D. Tin một cách chắc chắn, có cơ sở

**Câu 7 (0,5 điểm)**. **Tác dụng của biện pháp so sánh được sử dụng trong câu: “*Bà thấy từ trong chiếc chum nước bước ra là một cô gái xinh đẹp, làn da cô trắng hồng, đôi mắt to đen như mắt bồ câu ẩn dưới hai hàng mi cong vút”* là gì ?**

A. Làm cho hình ảnh nàng tiên ốc trở nên sinh động, có hồn.

B. Gợi vẻ đẹp của nàng tiên ốc và tình cảm yêu quý của bà lão đối với nàng tiên ốc.

C. Nhấn mạnh tình yêu của bà lão dành cho nàng tiên ốc

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 8 (0,5 điểm)**. **Nhận xét nào sau đây đúng với truyện Nàng tiên ốc ?**

A. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.

B. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt.

C. Thể hiện sự cảm thương cho số phận người phụ nữ.

D. Thể hiện tình cảm giữa con người với con người.

**Câu 9 (1,0 điểm)**. Chỉ ra một chi tiết kì ảo trong câu chuyện và nêu ý nghĩa của chi tiết kì ảo ấy.

**Câu 10 (1,0 điểm)**. Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm.

**Phần 2: Viết ( 4,0 điểm)**

**Em hãy nhập vai nàng tiên ốc để kể lại câu chuyện “*Nàng tiên ốc*”**

**Mã đề 102**

**1.Phần đọc hiểu: *Đọc các ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 bằng cách khoanh tròn vào một đáp án đúng nhất; Từ câu 9 đến câu 10 ghi đầy đủ câu trả lời cho câu hỏi.***

**SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG**

*Ngày xưa, có hai bà cháu nghèo khổ, hằng ngày phải đi đào củ mài để ăn. Một hôm, cậu bé nói với bà:*

*- Bà ơi, cháu đã lớn. Cháu sẽ làm nương, trồng lúa để có gạo nấu cơm.*

*Từ đó, cậu bé chăm chỉ trồng cây trên nương.*

*Năm đó, gần đến ngày thu hoạch lúa thì chẳng may khu rừng bị cháy. Nương lúa thành tro. Cậu bé buồn quá, nước mắt trào ra. Bỗng, Bụt hiện lên, bảo:*

*- Ta cho con một điều ước, con ước gì?*

*- Dạ, con chỉ mong bà của con không bị đói khổ.*

*Bụt gật đầu và biến mất.*

*Hôm ấy, cậu bé đào được củ gì rất lạ. Củ bị lửa rừng hun nóng, có mùi thơm ngòn ngọt. Cậu bé nếm thử, thấy rất ngon, bèn đào thêm mấy củ nữa đem về cho bà. Bà tấm tắc khen ngon và thấy khỏe hẳn ra. Cậu bé kể lại câu chuyện gặp Bụt cho bà nghe, bà nói:*

*- Vậy củ này chính là Bụt ban cho đấy. Cháu hãy vào rừng tìm thứ cây quý đó đem trồng khắp bìa rừng, bờ suối đề người nghèo có cái ăn.*

*Cậu bé làm theo lời bà dặn. Chỉ mấy tháng sau, loài cây lạ mọc khắp nơi, rễ cây phình to ra thành củ có màu tím đỏ. Từ đó, nhà nhà hết đói khổ. Mọi người gọi cây đó là “khoai lang”. Đến bây giờ, khoai lang vẫn được nhiều người ưa thích.* (*Tuyển tập truyện dân gian Việt Nam*)

**Câu 1 (0,5 điểm)**. **Nhân vật chính trong câu chuyện là ai?**

A**.** Cậu bé. C. Bụt.

B. Người bà. D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 2 (0,5 điểm). Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy?**

A.Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Cả ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 3 (0,5 điểm). Từ nào trong các từ sau là không phải là từ ghép?**

A. Nghèo khổ B. Ưa thích

C. Ngòn ngọt D. Biến mất.

**Câu 4 (0,5 điểm). Trong truyện, vì sao Bụt lại xuất hiện và giúp đỡ em bé?**

A. Vì em là một cậu bé hiếu thảo

B. Vì em vốn là một đứa trẻ hiếu động

C. Vì em thành tâm cầu xin Bụt giúp đỡ

D. Vì em siêng năng

**Câu 5 (0,5 điểm). Các cụm từ gạch chân trong câu sau: *“Cháu hãy vào rừng tìm thứ cây quý đó đem trồng khắp bìa rừng, bờ suối đề người nghèo có cái ăn”* là cụm từ gì ?**

A. Cụm danh từ B. Cụm tính từ

C. Cụm động từ D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 6 (0,5 điểm). Chi tiết bà dặn em bé lấy cây quý trồng khắp bìa rừng, bờ suối để người nghèo có cái ăn và em bé làm theo thể hiện được phẩm chất gì của hai bà cháu?**

A. Trung thực B. Nhân ái

C. Bao dung D. Chăm chỉ

**Câu 7 (0,5 điểm). Trong câu văn “*Bà tấm tắc khen ngon và thấy khỏe hẳn ra*”, từ láy *“tấm tắc”***

**có nghĩa là gì?**

A. Luôn miệng thốt lên những tiếng xuýt xoa, tiếng kêu nho nhỏ, để tỏ ý khen ngợi, khâm phục

B. Để lộ ra những bực dọc, oan ức cố kìm nén trong lòng mà không thể nén giữ nổi

C. Có nhiều người qua lại, hoạt động không ngớt

D. Hết sức tỉ mỉ, chậm chạp, kiên nhẫn như không còn để ý gì đến thời gian

**Câu 8 (0,5 điểm). Chủ đề nào sau đây đúng với truyện “*Sự tích cây khoai lang”*?**

A.Ca ngợi ý nghĩa các loài cây B. Ca ngợi tình mẫu tử

C. Ca ngợi tình bà cháu D. Ca ngợi tình chị em

**Câu 9 (1,0 điểm).** Chỉ ra một chi tiết kì ảo trong câu chuyện và nêu ý nghĩa của chi tiết kì ảo đó

**Câu 10 (1,0 điểm).** Qua câu chuyện, em thấy mình cần phải có trách nhiệm gì đối với người thân ?

**2. Phần viết: Nhập vai cậu bé kể lại truyện “*Sự tích cây khoai lang*”**

**Mã đề 103**

**Phần 1: Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 bằng cách khoanh vào một đáp án đúng nhất; Từ câu 9 đến câu 10 ghi đầy đủ câu trả lời cho câu hỏi**

**CẬU BÉ TÍCH CHU**

*Ngày xưa, có một bạn tên là Tích Chu. Bố mẹ Tích Chu mất sớm, Tích Chu ở với bà.*

*Hàng ngày bà phải làm việc quần quật kiếm tiền nuôi Tích Chu, có thức gì ngon bà cũng dành cho Tích Chu. Ban đêm, khi Tích Chu ngủ thì bà thức quạt. Thấy bà thương Tích Chu, có người bảo:*

*– Bà ơi! Lòng bà thương Tích Chu cao hơn trời, rộng hơn biển. Lớn lên, Tích Chu sẽ không khi nào quên ơn bà.*

*Thế nhưng lớn lên, Tích Chu lại chẳng thương bà. Bà thì suốt ngày làm việc vất vả, còn Tích Chu suốt ngày rong chơi. Vì làm việc vất vả, ăn uống lại kham khổ nên bà bị ốm. Bà lên cơn sốt nhưng chẳng ai trông nom. Tích Chu mãi rong chơi với bạn bè, chẳng nghĩ gì đến bà đang ốm. Một buổi trưa, trời nóng nực, cơn sốt lên cao, bà khát nước quá liền gọi:*

*– Tích Chu ơi, cho bà ngụm nước. Bà khát khô cổ rồi!*

*Bà gọi một lần, hai lần…rồi ba lần nhưng vẫn không thấy Tích Chu đáp lại. Mãi sau Tích Chu thấy*

*đói mới chạy về nhà kiếm cái ăn. Tích Chu ngạc nhiên hết sức thấy bà biến thành chim và vỗ cánh*

*bay lên trời. Tích Chu hoảng quá kêu lên:*

*– Bà ơi! Bà đi đâu? Bà ở lại với cháu. Cháu sẽ mang nước cho bà, bà ơi!*

*– Cúc cu … cu! Cúc … cu cu! Chậm mất rồi cháu ạ, bà khát quá không thể chịu nổi phải hóa thành chim để bay đi kiếm nước. Bà đi đây, bà không về nữa đâu!*

*Nói rồi chim vỗ cánh bay đi. Tích Chu hoảng quá chạy theo bà, cứ nhằm theo hướng chim bay mà chạy. Cuối cùng Tích Chu gặp chim đang uống nước ở một dòng suối mát. Tích Chu gọi:*

*– Bà ơi! Bà trở về với cháu đi. Cháu sẽ đi lấy nước cho bà, cháu sẽ giúp đỡ bà, cháu sẽ không làm bà buồn nữa!*

*– Cúc …cu…cu, muộn quá rồi cháu ơi! Bà không trở lại được nữa đâu!*

*Nghe chim nói, Tích Chu òa khóc, Tích Chu thương bà và hối hận. Giữa lúc đó, có một bà tiên hiện ra, bà bảo Tích Chu:*

*– Nếu cháu muốn bà trở lại thành người thì cháu phải đi lấy nước suối Tiên cho bà cháu uống. Đường lên suối Tiên xa lắm, cháu có đi được không?*

*Nghe bà Tiên nói, Tích Chu mừng rỡ vô cùng, vội vàng hỏi đường đến suối Tiên, rồi chẳng một phút chần chừ, Tích Chu hăng hái đi ngay.*

*Trải qua nhiều ngày đêm lặn lội trên đường, vượt qua rất nhiều nguy hiểm, cuối cùng Tích Chu đã lấy được nước suối mang về cho bà uống. Được uống nước suối Tiên, bà Tích Chu trở lại thành người và về ở với Tích Chu.*

*Từ đấy, Tích Chu hết lòng yêu thương chăm sóc bà.*

(Nguồn: *Tổng hợp truyện dân gian Việt Nam*)

**Câu 1 (0,5 điểm). Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?**

A. Lời của nhân vật người bà. B. Lời của người kể chuyện.

C. Lời của nhân vật Tích Chu C. Lời của nhân vật bà tiên.

**Câu 2 (0,5 điểm). Truyện được kể theo ngôi thứ ba?**

A. Đúng B. Sai

**Câu 3 (0,5 điểm). Trong câu “*Vì làm việc vất vả, ăn uống lại kham khổ nên bà bị ốm”* từ “*kham khổ*” có nghĩa là gì ?**

A. Phàn nàn, không bằng lòng

B. Chịu đựng sự thiếu thốn, khổ sở

C. Hơi khác lạ, không bình thường

D. Khắt khe, chặt chẽ, không đáp ứng được

**Câu 4 (0,5 điểm)**. **Tại sao người bà lại hóa thành chim?**

A. Vìbà khát quá phải hóa thành chim để bay đi kiếm nước .

B. Vì bà khát nước quá gọi mãi không thấy Tích Chu đâu.

C. Vì giận Tích Chu không lấy nước cho bà.

D. Vì Bà muốn Tích Chu thay đổi.

**Câu 5 (0,5 điểm). Tích Chu đã làm gì để bà trở lại thành người?**

A. Chăm sóc bà khi ốm. B. Lấy nước cho bà uống.

C. Nhờ bà tiên giúp đỡ. D.Đi lấy nước suối Tiên cho bà cháu uống .

**Câu 6 (0,5 điểm)**. **Dòng nào trong các dòng sau là từ láy ?**

A. quần quật, vất vả, bạn bè, kham khổ, hối hận, vội vàng, nóng nực.

B. hối hận, chần chừ, lặn lội, kham khổ, nguy hiểm, hăng hái, vội vàng

C. chần chừ, cuối cùng, vất vả, hối hận, bạn bè, mừng rỡ, kham khổ

D. vội vàng, vất vả, kham khổ, hối hận, yêu thương, bạn bè, lớn lên .

**Câu 7 (0,5 điểm)**. **Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu văn: “*Lòng bà thương Tích Chu cao hơn trời, rộng hơn biển”?***

A. Nhân hóa B. So sánh

C. Điệp ngữ D. Liệt kê

**Câu 8 (0,5 điểm).** **Tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “*Lòng bà thương Tích Chu cao hơn trời, rộng hơn biển”* là gì *?***

A. Gợi tình yêu thương vô bờ bến của bà dành cho cháu

B. Gợi sự trân trọng của mọi người đối với người bà

C. Tăng sức hấp dẫn, lôi cuốn cho lời văn

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 9 (1,0 điểm).** Chỉ ra một chi tiết kì ảo trong câu chuyện và nêu ý nghĩa của chi tiết kì ảo ấy.

**Câu 10 (1,0 điểm).** Qua câu chuyện, bản thân em thấy cần phải làm gì để thể hiện trách nhiệm của mình đối với người thân ?

**2.Phần viết: Nhập vai nhân vật Tích Chu để kể lại câu chuyện “*Cậu bé Tích Chu*”**

**Mã đề 104:**

**Phần 1: Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 bằng cách khoanh vào một đáp án đúng nhất; Từ câu 9 đến câu 10 ghi đầy đủ câu trả lời cho câu hỏi**

**SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA**

*Ngày xưa, có một cậu bé được mẹ cưng chiều nên rất nghịch và ham chơi. Một lần, bị mẹ mắng, cậu vùng vằng bỏ đi. Cậu la cà khắp nơi, chẳng nghĩ đến mẹ ở nhà mỏi mắt chờ mong.*

*Mẹ cậu ở nhà không biết cậu ở đâu nên buồn lắm. Ngày ngày mẹ ngồi trên bậc cửa ngóng cậu về. Một thời gian trôi qua mà cậu vẫn không về. Vì quá đau buồn và kiệt sức, mẹ cậu gục xuống. Không biết cậu đã đi bao lâu. Một hôm, vừa đói vừa rét, lại bị trẻ lớn hơn đánh, cậu mới nhớ đến mẹ.*

*- “Phải rồi, khi mình đói, mẹ vẫn cho mình ăn, khi mình bị đứa khác bắt nạt, mẹ vẫn bênh mình, về với mẹ thôi”.*

*Cậu liền tìm đường về nhà. Ở nhà, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu. Cậu khản tiếng gọi mẹ:*

*– Mẹ ơi, mẹ đi đâu rồi, con đói quá !*

*– Cậu bé gục xuống, rồi ôm một cây xanh trong vườn mà khóc.*

*Kỳ lạ thay, cây xanh bỗng run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trổ ra, nở trắng như mây. Hoa tàn, quả xuất hiện, lớn nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh. Cây nghiêng cành, một quả to rơi vào tay cậu bé.*

*Cậu bé cắn một miếng thật to. Chát quá!*

*Quả thứ hai rơi xuống. Cậu lột vỏ, cắn vào hạt quả. Cứng quá!*

*Quả thứ ba rơi xuống. Cậu khẽ bóp quanh quanh quả, lớp vỏ mềm dần rồi khẽ nứt ra một kẽ nhỏ. Một dòng sữa trắng sóng sánh trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ.*

*Cậu bé ghé môi hứng lấy dòng sữa ngọt ngào, thơm ngon như sữa mẹ.*

*Cây rung rinh cành lá, thì thào:*

*“Ăn trái ba lần mới biết trái ngon. Con có lớn khôn mới hay lòng mẹ”.*

*Cậu oà lên khóc. Mẹ đã không còn nữa. Cậu nhìn lên tán lá, lá một mặt xanh bóng, mặt kia đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. Cậu ôm lấy thân cây mà khóc, thân cây xù xì, thô ráp như đôi bàn tay làm lụng của mẹ. Nước mắt cậu rơi xuống gốc cây, Cây xòa cành ôm cậu, rung rinh cành lá như tay mẹ âu yếm vỗ về.*

*Cậu kể cho mọi người nghe chuyện về người mẹ và nỗi ân hận của mình…Trái cây thơm ngon ở vườn nhà cậu, ai cũng thích. Họ đem về gieo trồng khắp nơi và đặt tên là Cây Vú Sữa.*

*(https://truyencotich.vn/truyen-co-tich/co-tich-viet-nam/su-tich-cay-vu-sua.html)*

**Câu 1 (0,5 điểm)**. **Nhân vật cậu bé trong câu chuyện thuộc kiểu nhân vật nào sau đây?**

A. Nhân vật ngốc ngếch. B. Nhân vật thông minh.

C. Nhân vật bất hạnh. D. Nhân vật dũng sĩ.

**Câu 2 (0,5 điểm). Câu chuyện “*Sự tích cây Vú Sữa*” được kể theo ngôi kể nào?**

A. Ngôi kể thứ hai. B. Ngôi kể thứ nhất.

C. Ngôi kể thứ 3. D. Kết hợp các ngôi kể.

**Câu 3 (0,5 điểm).** **Các từ gạch chân trong câu văn: “*Cậu ôm lấy thân cây mà khóc, thân cây***

***xù xì, thô ráp như đôi bàn tay làm lụng của mẹ.*” thuộc cụm từ nào ?**

A. Cụm danh từ B. Cụm tính từ. C. Cụm động từ D. Cụm chủ vị

**Câu 4 (0,5 điểm)**. **Câu *“Cây xòa cành ôm cậu, rung rinh cành lá như tay mẹ âu yếm vỗ về.”* sử dụng biện pháp tu từ gì ?**

A. Nhân hóa B. So sánh

C. Điệp ngữ D. Cả A và B

**Câu 5 (0,5 điểm). Nghĩa của từ “*xù xì”* trong câu: “*Cậu ôm lấy thân cây mà khóc, thân cây xù xì, thô ráp như đôi bàn tay làm lụng của mẹ”* nghĩa là gì ?**

A. Hết sức giản dị và sơ sài trong sinh hoạt đến mức như hoàn toàn không để ý tới, coi như thế nào cũng xong.

B. Có nhiều nốt nhỏ không đều nổi lên trên khắp bề mặt, trông không đẹp mắt.

C. Có hình dáng, kích cỡ to và thô, trông vướng mắt

D. Tỏ ra đơn giản và dễ dãi, thế nào cũng được trong sinh hoạt, tiếp xúc

**Câu 6 (0,5 điểm). Điều gì khiến cậu bé oà lên khóc?**

A. Cậu đói, rét và bị bắt nạt. B. Đi lâu cậu nhớ đến mẹ.

C. Lâu quá cậu mới được ăn. D. Cậu hiểu được ý câu nói của cây.

**Câu 7 (0,5 điểm). Biện pháp tu từ nhân hóa trong câu: *“Cây rung rinh cành lá, thì thào: Ăn trái ba lần mới biết trái ngon. Con có lớn khôn mới hay lòng mẹ.”* có tác dụng gì?**

A. Gợi được vẻ đẹp của cây Vú Sữa.

B. Làm cho hình ảnh cây Vú Sữa trở nên có ý nghĩa hơn.

C. Làm cho hình ảnh cây Vú Sữa trở nên có hồn, sinh động, gần gũi hơn với con người.

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 8 (0,5 điểm)**. **Nhận xét nào sau đây đúng với truyện “*Sự tích cây vú sữa”*?**

A. Khuyên nhủ con phải biết vâng lời mẹ. B. Giải thích nguồn gốc cây vú sữa.

C. Phê phán việc không nghe lời mẹ. D. Sự hối hận của người con.

**Câu 9 (1,0 điểm)**. Em có suy nghĩ gì về sự hoá thân thành cây xanh của người mẹ trong truyện?

**Câu 10 (1,0 điểm)**. Nếu em là cậu bé trong câu chuyện, khi được gặp lại mẹ em sẽ làm gì?

**Phần 2: Viết ( 4,0 điểm)**

**Em hãy nhập vai cậu bé để kể lại truyện “*Sự tích cây Vú Sữa*”**

**HƯỚNG DẪN CHẤM – ĐÁP ÁN**

**Mã đề 101:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Trắc nghiệm (Đọc hiểu)** | **6,0** |
|  | **1** | D | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | **- Chi tiết kì ảo trong câu chuyện:** *từ trong chiếc chum nước bước ra là một cô gái xinh đẹp, làn da cô trắng hồng, đôi mắt to đen như mắt bồ câu ẩn dưới hai hàng mi cong vút...nhưng cô vẫn làm việc nhà một cách nhanh thoăn thoắt. Cô dọn dẹp nhà cửa, quét sân, nhổ cỏ sau vườn. Khi công việc vườn tược xong xuôi, cô lại đong gạo nấu cơm cho bà lão.*  **- Ý nghĩa của chi tiết kì ảo:**  + làm cho câu chuyện sinh động, hấp dẫn hơn  + nàng tiên ốc xuất hiện đúng lúc để giúp đỡ người già cả, nghèo khổ, tốt bụng thể hiện ước mơ, khát khao về về hạnh phúc của nhân dân lao động. | 1,0 |
| **10** | **- Bài học:**  + Sống phải biết yêu thương, quý trọng nhau, luôn biết giúp đỡ người khác.  + Ăn ở hiền lành, tốt bụng thì sẽ gặp may mắn, hạnh phúc  *(HS có thể rút ra được bài học tâm đắc của riêng mình nhưng phải hợp lí.)* | 1,0 |
| **II** | **Tự luận (Viết)** | | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.* | | 0,5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:*  - Nhập vai vào nhân vật nàng tiên ốc để kể lại truyện “Nàng tiên ốc” | | 0,25 |
| *c. Bài văn:* Nhập vai vào nhân vật nàng tiên ốc để kể lại truyện “Nàng tiên ốc”  *\*Mở bài*: nhân vật nàng tiên ốc tự giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện sẽ kể.  *\*Thân bài*: Kể lại diễn biến của câu chuyện.  + Xuất thân của các nhân vật.  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.  + Diễn biến chính: kể các sự việc diễn ra trong câu chuyện  (Khi kể có tưởng tượng, sáng tạo thêm nhưng không thoát li truyện gốc; tránh làm thay đổi, biến dạng các yếu tố cơ bản của cốt truyện ở truyện gốc. Cần có sự sắp xếp hợp lí các chi tiết và bảo đảm có sự kết nối giữa các phần. Nên nhấn mạnh, khai thác nhiều hơn các chi tiết tưởng tưởng, hư cấu, kì ảo. Có thể bổ sung các yếu tố miêu tả, biểu cảm để tả người, tả cảnh, tả vật hay thể hiện cảm xúc của nhân vật)  \**Kết bài*: Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | | 0,25  2,0  0,25 |
| d. Sáng tạo: Bài viết có sự sáng tạo riêng độc đáo (Học sinh biết sáng tạo các chi tiết tưởng tưởng, hư cấu, kì ảo, các yếu tố miêu tả, biểu cảm phù hợp, biết sử dụng ngôn ngữ, biện pháp tu từ đặc sắc, hợp lý) | | 0,5 |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | | 0,25 |

**Mã đề 102:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Trắc nghiệm (Đọc hiểu)** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
| **9** | **Chi tiết kì ảo:** Bụt xuất hiện, hỏi điều ước của cậu bé và ban cho loại củ ăn thơm, ngọt  **Ý nghĩa:**  - Đây là chi tiết tạo nên sức hấp dẫn, lôi cuốn cho câu chuỵện  - Bụt xuất hiện đúng lúc cậu bé hiếu thảo, tốt bụng gặp khó khăn, bế tắc để giúp đỡ thể hiện ước mơ, khát khao về về hạnh phúc của nhân dân lao động. | 1,0 |
| **10** | **Trách nhiệm đối với người thân**:  - Luôn yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ  - Quan tâm, chăm sóc người thân khi bị ốm.  - Giúp đỡ ông bà, bố mẹ việc nhà vừa sức mình.  - Cố gắng học hành chăm chỉ, ngoan ngoãn để ông bà, bố mẹ vui lòng… | 1,0 |
| **II** | **Tự luận (Viết)** | | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.* | | 0,5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:*  - Nhập vai vào nhân vật cậu bé để kể lại truyện “*Sự tích cây khoai lang*” | | 0,25 |
| *c. Bài văn:* Nhập vai vào nhân vật cậu bé để kể lại truyện “*Sự tích cây khoai lang*”  *\*Mở bài*: nhân vật cậu bé tự giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện sẽ kể.  *\*Thân bài*: Kể lại diễn biến của câu chuyện.  + Xuất thân của các nhân vật.  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.  + Diễn biến chính: kể các sự việc diễn ra trong câu chuyện  (Khi kể có tưởng tượng, sáng tạo thêm nhưng không thoát li truyện gốc; tránh làm thay đổi, biến dạng các yếu tố cơ bản của cốt truyện ở truyện gốc. Cần có sự sắp xếp hợp lí các chi tiết và bảo đảm có sự kết nối giữa các phần. Nên nhấn mạnh, khai thác nhiều hơn các chi tiết tưởng tưởng, hư cấu, kì ảo. Có thể bổ sung các yếu tố miêu tả, biểu cảm để tả người, tả vật hay thể hiện cảm xúc của nhân vật)  \**Kết bài*: Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | | 0,25  2,0  0,25 |
| d. Sáng tạo: Bài viết có sự sáng tạo riêng độc đáo (Học sinh biết sáng tạo các chi tiết tưởng tưởng, hư cấu, kì ảo, các yếu tố miêu tả, biểu cảm phù hợp, biết sử dụng ngôn ngữ, biện pháp tu từ đặc sắc, hợp lý) | | 0,5 |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | | 0,25 |

**Mã đề 103**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Trắc nghiệm (Đọc hiểu)** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | **Chi tiết kì ảo:**  Bà tiên xuất hiện chỉ cho Tích Chu cách lấy nước suối Tiên cho bà uống để bà trở lại thành người...  **Ý nghĩa:**  **-** Đây là chi tiết tạo nên sức hấp dẫn, lôi cuốn cho câu chuỵện  - Bà tiên xuất hiện đúng lúc giúp cậu bé Tích Chu khi cậu bé biết ân hận về việc làm của mình thể hiện ước mơ, khát khao về về hạnh phúc của nhân dân lao động. | 1,0 |
| **10** | **Trách nhiệm đối với người thân**:  - Luôn yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ  - Quan tâm, chăm sóc người thân khi bị ốm.  - Giúp đỡ ông bà, bố mẹ việc nhà vừa sức mình.  - Cố gắng học hành chăm chỉ, ngoan ngoãn để ông bà, bố mẹ vui lòng… | 1,0 |
| **II** | **Tự luận (Viết)** | | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.* | | 0,5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:*  - Nhập vai vào nhân vật cậu bé để kể lại truyện “*Cậu bé Tích Chu*” | | 0,25 |
| *c. Bài văn:* Nhập vai vào nhân vật cậu bé Tích Chu để kể lại truyện “*Cậu bé Tích Chu”*  *\*Mở bài*: nhân vật Tích Chu tự giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện sẽ kể.  *\*Thân bài*:  - Hoàn cảnh của nhân vật Tích Chu: bố mẹ mất sớm, ở với bà.  - Bà làm việc, yêu thương Tích Chu hết lòng.  - Lớn lên, Tích Chu không thương bà, chỉ ham chơi.  - Bà bị ốm, sốt nặng, khát nước gọi Tích Chu không được.  - Mãi sau, Tích Chu mới chạy về nhà và thấy bà biến thành con chim bay lên trời.  - Tích Chu gọi bà, chạy theo bà hai lần, khóc lóc nhưng bà bảo không thể trở về nữa.  - Bà tiên xuất hiện bảo Tích Chu đến suối Tiên lấy nước cho bà uống.  - Tích Chu không quản đường xa, qua nhiều ngày lấp được nước cho bà uống và bà đã trở lại như xưa.  - Từ đấy, Tích Chu yêu thương bà hết lòng.  (Khi kể có tưởng tượng, sáng tạo thêm nhưng không thoát li truyện gốc; tránh làm thay đổi, biến dạng các yếu tố cơ bản của cốt truyện ở truyện gốc. Cần có sự sắp xếp hợp lí các chi tiết và bảo đảm có sự kết nối giữa các phần. Nên nhấn mạnh, khai thác nhiều hơn các chi tiết tưởng tưởng, hư cấu, kì ảo. Có thể bổ sung các yếu tố miêu tả, biểu cảm để tả người, tả vật hay thể hiện cảm xúc của nhân vật)  \**Kết bài*: Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | | 0,25  2,0  0,25 |
| d. Sáng tạo: Bài viết có sự sáng tạo riêng độc đáo (Học sinh biết sáng tạo các chi tiết tưởng tưởng, hư cấu, kì ảo, các yếu tố miêu tả, biểu cảm phù hợp, biết sử dụng ngôn ngữ, biện pháp tu từ đặc sắc, hợp lý) | | 0,5 |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | | 0,25 |

**Mã đề 104:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Trắc nghiệm (Đọc hiểu)** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | **Sự hoá thân thành cây xanh của người mẹ trong truyện:**  - Đây là chi tiết tưởng tượng, kì ảo tạo nên sức hấp dẫn, lôi cuốn cho câu chuỵện  - Chi tiết này thể hiện tình yêu con sâu nặng của người mẹ  - Muốn nhắc nhở, cảnh tỉnh và giúp con rút ra bài học quý giá trong cuộc đời | 1,0 |
| **10** | Nếu em là cậu bé trong câu chuyện, khi được gặp lại mẹ em sẽ: nói lời xin lỗi và hứa với mẹ sẽ không ham chơi để mẹ buồn lòng nữa.  (HS có thể có những cách ứng xử khác miễn là hợp lý) | 1,0 |
| **II** | **Tự luận (Viết)** | | **4,0** |
| *a. Đảm bảo bố cục bài văn tự sự gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.* | | 0,5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:*  - Nhập vai vào nhân vật cậu bé để kể lại truyện “*Sự tích cây Vú Sữa*” | | 0,25 |
| *c. Bài văn:* Nhập vai vào nhân vật cậu bé để kể lại truyện “*Sự tích cây Vú Sữa*”  *\*Mở bài*: nhân vật cậu bé tự giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện sẽ kể.  *\*Thân bài*: Kể lại diễn biến của câu chuyện.  + Xuất thân của các nhân vật.  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.  + Diễn biến chính: kể các sự việc diễn ra trong câu chuyện  (Khi kể có tưởng tượng, sáng tạo thêm nhưng không thoát li truyện gốc; tránh làm thay đổi, biến dạng các yếu tố cơ bản của cốt truyện ở truyện gốc. Cần có sự sắp xếp hợp lí các chi tiết và bảo đảm có sự kết nối giữa các phần. Nên nhấn mạnh, khai thác nhiều hơn các chi tiết tưởng tưởng, hư cấu, kì ảo. Có thể bổ sung các yếu tố miêu tả, biểu cảm để tả người, tả vật hay thể hiện cảm xúc của nhân vật)  \**Kết bài*: Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | | 0,25  2,0  0,25 |
| d. Sáng tạo: Bài viết có sự sáng tạo riêng độc đáo (Học sinh biết sáng tạo các chi tiết tưởng tưởng, hư cấu, kì ảo, các yếu tố miêu tả, biểu cảm phù hợp, biết sử dụng ngôn ngữ, biện pháp tu từ đặc sắc, hợp lý) | | 0,5 |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | | 0,25 |